

TÔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4



Số 90 CT/TC-KT

"V/v: CBTT về quyết định xử lý vi phạm về  
thuế, quyết định cưỡng chế nợ thuế"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2019

**Kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ:

Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Sông Đà 4 thông báo về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quyết định của Cục thuế HN như sau :

1. Quyết định số 73035/QĐ-CT-KT6 ngày 01/11/2018 quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Cục thuế Tp.Hà Nội, số tiền phạt: 182.082.943 đồng; (Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi một ngàn, sáu trăm sáu đồng).
2. Biện pháp khắc phục: Công ty đã nghiêm túc chấp hành thực hiện nộp tiền phạt đầy đủ theo quyết định số 73035/QĐ-CT-KT6 ngày 01/11/2018 như sau:

STT	Ngày, tháng	Số chứng từ	Số tiền
1	22/10/2018	3334805	62.681.666
2	22/10/2018	3334944	98.801.277
3	21/11/2018	3713624	21.000.000
Tổng cộng			182.082.943

Công ty cổ phần Sông Đà 4 xin trân trọng thông báo đến Quý sở.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

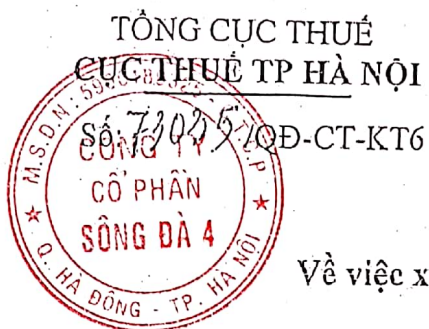
- Như kính gửi;

- Lưu VT, TCKT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Biên Dũng*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

### CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/1/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định giao quyền số 84060/QĐ-CT ngày 29/12/2017 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản vi phạm hành chính về thuế ký ngày 29/10/2018 giữa Phòng kiểm tra 6 – Cục thuế TP Hà Nội và Công ty cổ phần Sông Đà 4;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra thuế số 6 - Cục Thuế thành phố Hà Nội,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần Sông Đà 4, mã số thuế: 5900189325, địa chỉ: Tầng 3 nhà TM KĐT Văn Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật - Ông: Nguyễn Tiến Dũng. Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

1. Hình thức xử phạt: Phạt tiền đối với các hành vi:

- Phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Mục II, Chương 1 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 98.801.277 đồng. (Tiểu mục 4254);

- Phạt mức 15.000.000 đồng theo quy định Khoản 4, Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 do có hành vi không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ (Tiểu mục 4254);

- Phạt mức 6.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 do có hành vi xuất hóa đơn không đúng thời điểm khi bán hàng hóa, dịch vụ (Tiểu mục 4254);

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Tiền chậm nộp, số tiền: 62.681.666 đồng theo quy định tại Khoản 1, Điều 41 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính; Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 130/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, trong đó:



- Tiền chậm nộp Thuế TNDN, số tiền: 19.587.261 đồng (Tiểu mục 4918);  
- Tiền chậm nộp Thuế GTGT, số tiền: 43.094.405 đồng (Tiểu mục 4931).  
Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 29/12/2017 là ngày Người nộp thuế nộp tiền vào NSNN.

**Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần Sông Đà 4 phải chấp hành quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định này.

Công ty cổ phần Sông Đà 4 có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa, cơ quan quản lý thu: Cục Thuế thành phố Hà Nội

2. Quá thời hạn 10 ngày, nếu Công ty cổ phần Sông Đà 4 không chấp hành quyết định này thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty cổ phần Sông Đà 4 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty cổ phần Sông Đà 4 để chấp hành Quyết định xử phạt.
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để phối hợp thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; KTT6 (2 bản). (4/6)



Nguyễn Văn Hồ

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN

phạm hành chính về thuế qua kết luận của Thanh tra BTC

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-TTr ngày 4/4/2018 của Thanh tra Bộ Tài chính về việc thu vào tài khoản tạm giữ các khoản tiền phát hiện qua thanh tra tài chính tại Công ty cổ phần Sông Đà 4;

- Căn cứ Biên bản thanh tra ngày 31/10/2017 giữa Công ty cổ phần Sông Đà 4 và Thanh tra Bộ Tài chính;

- Căn cứ Giấy mời số 11589/GM-CT-KTT6 ngày 26/3/2018 của Cục Thuế thành phố Hà Nội;

Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại Phòng Kiểm tra thuế số 6 - Cục thuế TP Hà Nội, chúng tôi gồm:

1. Ông: Trần Vũ Minh Hiếu

Chức vụ: Trưởng phòng

2. Ông: Nguyễn Văn Minh

Chức vụ: Phó trưởng phòng

3. Bà: Nguyễn Thị Thu Thủy

Chức vụ: Kiểm soát viên thuế.

Đại diện Công ty cổ phần Sông Đà 4:

1. Ông: Nguyễn Tiến Trường

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

2. Ông: Vương Đức Hùng

Chức vụ: Kế toán trưởng.

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần Sông Đà 4, mã số thuế: 5900189325 như sau:

I. Thực hiện theo kết luận của Thanh tra Bộ Tài chính

- Số tiền thuế phải nộp ngân sách tăng thêm sau thanh tra: 494.006.385 đồng

- Số tiền thuế NNT đã nộp NSNN, số tiền: 494.006.385 đồng.

Số tiền còn phải nộp NSNN, số tiền: 0 đồng.

II. Xử lý phạt và tính tiền chậm nộp đối với khoản thuế phải nộp tăng thêm sau thanh tra năm 2016 như sau:

- Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điểm 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, tiền phạt khai sai mức 20%, số tiền là 98.801.277 đồng.

- Phạt mức 15.000.000 đồng theo quy định Khoản 4, Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 do có hành vi không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ (Tiểu mục 4254);

- Phạt mức 6.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 do có hành vi xuất hóa đơn không đúng thời điểm khi bán hàng hóa, dịch vụ (Tiểu mục 4254);

- Căn cứ quy định tại điểm 4 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi bổ sung một số điều của các luật về thuế và khoản 3 Điều 3 luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 sửa đổi một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế. tiền chậm nộp thuế, số tiền:





62.681.666 đồng. Trong đó: tiền chậm nộp thuế TNDN, số tiền: 19.587.261 đồng, tiền chậm nộp thuế GTGT số tiền: 43.094.405 đồng. Cụ thể:

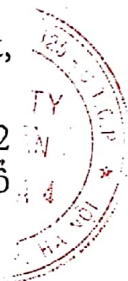
ĐVT: đồng

Từ ngày	Đến ngày	Số ngày	Số tiền thuế tăng thu	Số tiền phạt 20%	Phạt chậm nộp 0,03%/ngày	Ghi chú
1/4/2017	29/12/2017	273	239.160.701	47.832.140	19.587.261	TNDN 2016
21/6/2016	30/6/2016	10	254.845.684	50.969.137	1.274.228	GTGT 2016
1/7/2016	29/12/2017	547	254.845.684		41.820.177	GTGT 2016
Tổng			494.006.385	98.801.277	62.681.666	

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 29/12/2017 (ngày Người nộp thuế nộp tiền vào NSNN).

2/ Yêu cầu Công ty cổ phần Sông Đà 4 nộp đầy đủ, kịp thời số tiền phạt, tiền chậm nộp khi có quyết định xử lý của cơ quan thuế.

Biên bản được thông qua vào hồi.....giờ cùng ngày. Biên bản gồm có 2 trang, được lập thành 05 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau; Công ty cổ phần Sông Đà 4 01 bản, Cục thuế Thành phố Hà Nội 04 bản./.



**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

Giám đốc

Kế toán trưởng



Nguyễn Tiến Trường

Vương Đức Hùng

**ĐẠI DIỆN CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Trưởng Phòng

Phó trưởng phòng

*[Signature]*

Trần Vũ Minh Hiền

*[Signature]*

Nguyễn Văn Minh

Cán bộ lập biên bản

*[Signature]*

Nguyễn Thị Thu Thủy

Không ghi vào  
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ ☒ Tiền khoản  
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số C1- 02/NS  
(TT số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014  
của Bộ Tài Chính)  
Mã hiệu: HAN112318  
Số: 3334805



Người nộp thuế: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4

Mã số thuế: 5900189325

Địa chỉ: Tầng 3 - Tòa nhà TM - Khu Đô thị Văn Khê - Phường La Khê

Tỉnh, TP: Hà Nội

Huyện: Quận Hà Đông

Mã số thuế:

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Tỉnh, TP:

Huyện:

trích TK số: 62010000000054

Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào NSNN ☒ TK tạm thu(1) ☐

TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2) ☐

Tại KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh, TP: Thành phố Hà Nội

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN ☐

Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐

CQ có thẩm quyền khác ☐

Cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Mã CQ thu: 1054449

Tờ khai HQ số(1):

ngày:

Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS(4)	Số tiền	Mã NDKT	Mã chương
1	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí); Kỳ 12/2016.	19.587.281	4918	158
2	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại; Kỳ 12/2016.	43.094.405	4931	158
Tổng tiền		62.681.686		

Tổng số tiền ghi bằng chữ:

PHẦN KBNN GHI		
Mã CQ thu:		Nợ TK:
Mã ĐBHC:		Có TK:
Mã nguồn NSNN:		

Sáu mươi hai triệu sáu trăm tám mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng

✓	Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4 Ngày ký: 22/10/2018 16:26:32
✓	Người ký: Tổng cục Thuế Ngày ký: 22/10/2018 16:26:21
✓	Người ký: NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM Ngày ký: 22/10/2018 16:27:11

Không ghi vào  
khu vực này

**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Tiền mặt ☐ ☒ Tiền khoản  
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số C1- 02/NS  
(TT số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014  
của Bộ Tài Chính)  
Mã hiệu: HAN112318  
Số: 3334944



Người nộp thuế: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4**

Mã số thuế: **5900189325**

Địa chỉ: **Tầng 3 Tòa nhà TM - Khu Đô thị Văn Khê - Phường La Khê**

Tỉnh, TP: **Hà Nội**

Huyện: **Quận Hà Đông**

Mã số thuế:

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam**

trích TK số: **62010000000054**

hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào NSNN ☒

TK tạm thu(1) ☐

TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2) ☐

Tại KBNN: **VP KBNN Hà Nội**

Tỉnh, TP: **Thành phố Hà Nội**

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN ☐

Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐

CQ có thẩm quyền khác ☐

Cơ quan quản lý thu: **Cục thuế Thành phố Hà Nội**

Mã CQ thu: **1054449**

Tờ khai HQ số(1):

ngày:

Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS(4)	Số tiền	Mã NDKT	Mã chương
1	Phạt vi phạm h.chính trong lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền ra q.định của cơ quan thuế (không bao gồm phạt vi phạm h.chính đối với Luật thuế TNCN); Kỳ 12/2017; Ghi chú: Nộp theo BB phạt của thuế qua kết luận của TT Bộ TC.	98.801.277	4254	158
Tổng tiền		98.801.277		

Tổng số tiền ghi bằng chữ:

PHẦN KBNN GHI		
	Mã CQ thu:	Nợ TK:
	Mã ĐBHC:	Có TK:
	Mã nguồn NSNN:	

Chín mươi tám triệu tám trăm lẻ một nghìn hai trăm bảy mươi bảy đồng

✓	Người ký: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4</b> Ngày ký: <b>22/10/2018 16:29:48</b>
✓	Người ký: <b>Tổng cục Thuế</b> Ngày ký: <b>22/10/2018 16:29:37</b>
✓	Người ký: <b>NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM</b> Ngày ký: <b>22/10/2018 16:31:54</b>



Không ghi vào  
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ ☒ Tiền khoản  
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số C1- 02/NS  
(TT số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014  
của Bộ Tài Chính)  
Mã hiệu: HAN112318  
Số: 3713624



Người nộp thuế: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4  
Địa chỉ: Tầng 3 - Tòa nhà TM - Khu Đô thị Văn Khê - Phường La Khê  
Huyện: Quận Hà Đông  
Người nộp thay:

Mã số thuế: 5900189325

Tỉnh, TP: Hà Nội  
Mã số thuế:

Địa chỉ:  
Huyện:  
Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam  
hoặc thu tiền mặt để:  
Nộp vào NSNN ☒ TK tạm thu(1) ☐ TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2) ☐

Tỉnh, TP:  
trích TK số: 62010000000054

Tại KBNN: VP KBNN Hà Nội  
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu:  
Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Tỉnh, TP: Thành phố Hà Nội

Kiểm toán NN ☐

Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐

CQ có thẩm quyền khác ☐

Cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Mã CQ thu: 1054449

Tờ khai HQ số(1):

ngày:

Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS(4)	Số tiền	Mã NDKT	Mã chương
1	Phạt vi phạm h.chính trong lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền ra q.định của cơ quan thuế (không bao gồm phạt vi phạm h.chính đối với Luật thuế TNCN); Kỳ 11/2018; Ghi chú: phạt qua KL TT BTC.	21.000.000	4254	158
Tổng tiền		21.000.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ:

PHẦN KBNN GHI		
	Mã CQ thu:	Nợ TK:
	Mã ĐBHC:	Có TK:
	Mã nguồn NSNN:	

Hai mươi một triệu đồng

✓	Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4 Ngày ký: 21/11/2018 16:01:01
✓	Người ký: Tổng cục Thuế Ngày ký: 21/11/2018 16:01:50
✓	Người ký: NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM Ngày ký: 21/11/2018 16:04:04